

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 19/12/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	28204302891	Lê Trần Hà	Phương	12/08/2004	Quảng Trị	31SSC7						
2	28206548971	Văn Thị Thanh	Tâm	02/11/2004	Quảng Trị	31SSC7						
3	28206554765	Lê Thị Kim	Thảo	03/02/2004	Đắk Lắk	31SSC7						
4	28209348560	Đoàn Thị Mỹ	An	22/10/2004	Quảng Nam	31TBN14						
5	28204652010	Trần Phương	Chi	13/12/2004	Quảng Bình	31TBN14						
6	29206628485	Hồ Thị Ngọc	Dung	15/03/2005	Đà Nẵng	31TBN14						
7	27217200816	Nguyễn Công	Duy	25/11/2003	Khánh Hòa	31TBN14						
8	28204646853	Vương Thị Thúy	Hà	08/10/2004	Quảng Bình	31TBN14						
9	28204606195	Đặng Ngọc Gia	Hân	23/06/2004	Daklak	31TBN14						
10	28204654731	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	24/07/2004	Quảng Nam	31TBN14						
11	28204652600	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	22/12/2004	Quảng Nam	31TBN14						
12	28209343348	Kiều Thị Thu	Hiền	03/04/2004	Quảng Nam	31TBN14						
13	28218101854	Nguyễn Khánh	Hoài	18/06/2004	Quảng Bình	31TBN14						
14	28204602266	Đỗ Thị	Hương	15/10/2004	Gia Lai	31TBN14						
15	28206554589	Lê Thị Diễm	Hương	17/04/2004	Quảng Trị	31TBN14						
16	28204630133	Phạm Thị Tổ	Loan	17/11/2004	Đà Nẵng	31TBN14						
17	28214106737	Phạm Văn	Lộc	12/02/2004	Đà Nẵng	31TBN14						
18	28204150520	Nguyễn Thị Diệu	My	03/05/2004	Bình Định	31TBN14						
19	28204624126	Nguyễn Thị Hoài	Nhi	27/07/2004	Quảng Nam	31TBN14						
20	28204648532	Lê Thị Hoàng	Oanh	21/09/2004	Đà Nẵng	31TBN14						
21	29206241205	Hoàng Thị	Phượng	11/02/2004	Nghệ An	31TBN14						
22	28208004086	Phạm Như	Quỳnh	27/10/2004	Đà Nẵng	31TBN14						
23	28206502419	Nguyễn Phan Thanh	Tâm	30/07/2004	Quảng Nam	31TBN14						
24	28210205744	Phan Nhật	Thi	13/03/2004	Đak Lak	31TBN14						
25	28204634390	Nguyễn Thị Thu	Hằng	13/09/2004	Đắk Lắk	31CBN7						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 19/12/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28214637699	Hà Nguyễn Hoàng Thiên	14/09/2004	Quảng Nam	31TBN14						
2	29204464934	Đỗ Thị Kim Thoa	31/01/2005	Quảng Ngãi	31TBN14						
3	28204903750	Nguyễn Thị Ngọc Thư	15/01/2004	Kontum	31TBN14						
4	28204354109	Đinh Thị Quỳnh Thương	28/11/2004	Đắk Lắk	31TBN14						
5	28202701099	Lê Ngọc Diệu Tiên	04/02/2004	Quảng Trị	31TBN14						
6	28205053984	Lê Thị Thuỳ Trang	28/08/2004	Quảng Trị	31TBN14						
7	28208006659	Võ Nữ Quỳnh Trang	09/12/2004	Quảng Ngãi	31TBN14						
8	28206203096	Trần Phương Lan Trinh	19/08/2004	Quảng Nam	31TBN14						
9	26212428474	Lê Thành Trung	24/02/2002	Đà Nẵng	31TBN14						
10	28206204439	Đặng Thị Bích Tuyền	29/06/2004	Đắk Lắk	31TBN14						
11	28208106242	Lê Nguyễn Khánh Tuyền	08/02/2004	Đà Nẵng	31TBN14						
12	28204103519	Bùi Thụy Tường Vy	26/01/2004	Khánh Hoà	31TBN14						
13	28208154245	Nguyễn Thị Ái Xuân	03/10/2004	Quảng Nam	31TBN14						
14	29204942250	Chế Lữ Thùy Dương	14/06/2005	Đà Nẵng	31TBN15						
15	26205329575	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	18/01/2002	Đà Nẵng	31TBN15						
16	28206552053	Nguyễn Thuỳ Duyên	28/09/2004	Quảng Ngãi	31TBN15						
17	29204938880	Phan Lê Hương Giang	11/10/2005	Phú Yên	31TBN15						
18	26205241975	Trần Thu Hằng	01/01/2002	Kon Tum	31TBN15						
19	27212131491	Phan Ngô Huy Hoàng	15/02/2003	Đà Nẵng	31TBN15						
20	28206503693	Dương Thị Diệu Hương	15/01/2004	Quảng Trị	31TBN15						
21	29206661497	Nguyễn Xuân Hương	16/12/2005	Quảng Nam	31TBN15						
22	28218033451	Phan Văn Huy	19/06/2004	Đà Nẵng	31TBN15						
23	28204604066	Dương Thị Hà Khương	14/08/2004	Quảng Nam	31TBN15						
24	26215334800	Đỗ Thành Lâm	08/03/2002	Lâm Đồng	31TBN15						
25	28212402102	Phạm Hoàng Nhật Minh	28/08/2004	Gia Lai	31TBN15						
26	28208032409	Huỳnh Thị Kim Ngọc	26/05/2004	Quảng Ngãi	31TBN15						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 17h45 - 19/12/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	28208006609	Phạm Thị Thảo	Nguyễn	21/05/2003	Đà Nẵng	31TBN15					
28	28218052773	Phạm Hồng	Nguyễn	18/07/2004	Gia Lai	31TBN15					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 19/12/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28218050044	Võ Quỳnh	Nhi	22/01/2004	Quảng Ngãi	31TBN15					
2	28208251543	Nguyễn Thị	Thảo	06/09/2004	Đà Nẵng	31TBN15					
3	28214603938	Đỗ Hưng	Thịnh	02/06/2003	Nam Định	31TBN15					
4	28206704222	Trần Lê Thanh	Thúy	01/10/2004	Đà Nẵng	31TBN15					
5	29204440016	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	09/12/2005	QUẢNG NGÃI	31TBN15					
6	28206202189	Lê Khánh	Tiên	26/03/2004	Quảng Nam	31TBN15					
7	28212348699	Trần Văn	Tiến	05/01/2004	Đà Nẵng	31TBN15					
8	28206734815	Mai Thị Phương	Trình	05/12/2004	Quảng Bình	31TBN15					
9	28208140048	Đặng Mai	Trình	24/03/2004	Đà Nẵng	31TBN15					
10	28208201553	Trần Huyền	Trình	30/10/2004	Quảng Nam	31TBN15					
11	28214628675	Lê Thiện	Tuấn	14/06/2004	Đà Nẵng	31TBN15					
12	29204426013	Nguyễn Thị Minh	Tuyền	22/02/2005	Quảng Nam	31TBN15					
13	28205206766	Trần Thụy Phương	Uyên	12/03/2004	Đà Nẵng	31TBN15					
14	28209348212	Nguyễn Thị Thảo	Vi	18/04/2004	Quảng Trị	31TBN15					
15	27214342656	Trần Thái	Vinh	11/10/2003	Đà Nẵng	31TBN15					
16	28218033826	Võ Bá Hiên	Vinh	07/01/2004	Đà Nẵng	31TBN15					
17	29204425783	Trần Thị Hoài	Yến	26/07/2005	QUẢNG NGÃI	31TBN15					
18	28216205819	Phạm Thị Thuý	An	26/11/2004	Kon Tum	31THT15					
19	27203536036	Phạm Nguyễn Hà	Anh	18/03/2003	Quảng Bình	31THT15					
20	28206501074	Võ Thị	Bông	14/04/2004	Quảng Nam	31THT15					
21	28218144186	Lê Văn Thiên	Chiêu	18/01/2004	Đà Nẵng	31THT15					
22	27207280012	Nguyễn Lam	Hà	19/11/2002	Tam Kỳ	31THT15					
23	28212751178	Đào Thanh	Hải	03/04/2004	Đà Nẵng	31THT15					
24	31212353349	Đặng Trần Công	Hiếu	10/08/2007	Đà Nẵng	31THT15					
25	24217104921	Nguyễn Đức	Hùng	27/06/2000	Gia Lai	31THT15					
26	28202726142	Nguyễn Thị Thu	Hường	01/02/2004	Nghệ An	31THT15					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 17h45 - 19/12/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	28213149335	Nguyễn Đăng Khoa	23/03/2004	Quảng Nam	31THT15						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 19/12/2025 - Phòng : 606 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28214641555	Phạm Anh Kiệt	03/08/2004	Đà Nẵng	31THT15						
2	28206702621	Nguyễn Thị Kim Liêm	09/04/2004	Gia Lai	31THT15						
3	28216653647	Đặng Văn Luyến	28/01/2004	Đà Nẵng	31THT15						
4	28204635079	Huỳnh Mai Ly	13/03/2004	Phú Yên	31THT15						
5	28204302323	Trịnh Thị Diễm My	25/01/2004	Đắk Lắk	31THT15						
6	28208106350	Trần Ly Na	20/08/2004	Quảng Nam	31THT15						
7	28206553666	Nguyễn Thị Nghị	15/10/2004	Quảng Nam	31THT15						
8	26215334991	Hồ Xuân Nhật	28/09/2002	Quảng Ngãi	31THT15						
9	0934902718	Lưu Tâm Như	24/05/2006	Đà Nẵng	31THT15						
10	28208128069	Trần Ngọc Sê Ny	17/02/2004	Bình Định	31THT15						
11	27207200810	Trương Thị Kiều Oanh	29/05/2003	Quảng Nam	31THT15						
12	28204640389	Hoàng Thị Kiều Oanh	16/02/2004	Đà Nẵng	31THT15						
13	28214639985	Trần Hoàng Phước	06/10/2004	Đà Nẵng	31THT15						
14	28214324844	Nguyễn Trần Quyết	10/01/2004	Đà Nẵng	31THT15						
15	28206252334	Nguyễn Thị Thanh Thanh	26/06/2004	Quảng Nam	31THT15						
16	28204651290	Nguyễn Thị Kim Thuyền	04/06/2004	Đà Nẵng	31THT15						
17	28208229738	Ngô Thị Cẩm Tiên	26/03/2004	Đà Nẵng	31THT15						
18	28201351998	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	11/11/2004	Quảng Nam	31THT15						
19	28213101882	Lê Trung Tú	30/09/2004	Gia Lai	31THT15						
20	28204149854	Trần Thảo Vân	21/05/2003	Đà Nẵng	31THT15						
21	28214500647	Mai Anh Vũ	15/11/2004	Thừa Thiên Huế	31THT15						
22	28204144482	Ngô Võ Yến Vy	21/11/2004	Bình Định	31THT15						
23	28204353588	Đào Nguyễn Hoàng Vy	28/04/2004	Đà Nẵng	31THT15						
24	28204753559	Hồ Nguyễn Thảo Vy	17/03/2004	Đà Nẵng	31THT15						
25	31204575101	Lê Bảo Ngọc Trâm	11/08/2007	Đắk Lắk	31TYC13						
26	27211348932	Võ Văn Nhựt	01/05/2003	Quảng Nam	31TSC8						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG